

Số: /KH-UBND

Cà Mau, ngày tháng năm 2025

KẾ HOẠCH

Bảo vệ môi trường và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm giai đoạn 2026 - 2028 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau

Thực hiện Công văn số 2362/BNNMT-KHTC ngày 23/5/2025 của Bộ Nông nghiệp và Môi trường về việc hướng dẫn xây dựng Kế hoạch và dự toán ngân sách nhà nước năm 2026 và Kế hoạch tài chính - ngân sách nhà nước 03 năm 2026 - 2028 từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện với các nội dung chủ yếu như sau:

Phần thứ nhất

ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG NĂM 2024 VÀ NĂM 2025

I. ĐÁNH GIÁ CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN NHIỆM VỤ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG TỈNH CÀ MAU NĂM 2024 VÀ NĂM 2025

1. Đánh giá thực trạng công tác quản lý môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu:

1.1. Việc thi hành và tuân thủ pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu:

Công tác quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh được thực thi trên cơ sở các chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước. Trong năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương thực hiện quyết liệt công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh và nghiêm túc thực hiện các văn bản chỉ đạo của Trung ương liên quan đến các lĩnh vực môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu.

1.2. Lồng ghép bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu vào chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án phát triển của địa phương:

Đã thực hiện lồng ghép các giải pháp bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học trong các chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, dự án trên cơ sở các văn bản chỉ đạo của Trung ương, cụ thể:

- Tỉnh Cà Mau (cũ): Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn

đến năm 2050; Báo cáo đánh giá môi trường chiến lược Quy hoạch tỉnh Cà Mau thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch hành động về đa dạng sinh học tỉnh Cà Mau đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý rác thải nhựa đại dương đến năm 2030 trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Phê duyệt Quy hoạch tỉnh Bạc Liêu thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Công văn triển khai thực hiện Quy hoạch bảo vệ môi trường quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh; Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và đánh giá khí hậu tỉnh Bạc Liêu.

1.3. Xây dựng, ban hành theo thẩm quyền và tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu:

a) Công tác xây dựng, ban hành văn bản quy phạm pháp luật theo thẩm quyền:

Các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường được Hội đồng nhân dân tỉnh và Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành đảm bảo đúng thẩm quyền và tính pháp lý theo quy định, góp phần hoàn thiện hơn hệ thống văn bản pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh; đẩy mạnh công tác bảo vệ môi trường bền vững, thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu và thiên tai tại địa phương. Các văn bản quy phạm pháp luật đã ban hành gồm:

- Tỉnh Cà Mau (cũ):

+ Nghị quyết số 02/2024/NQ-HĐND ngày 11/7/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh về phân định cụ thể các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Cà Mau (cũ).

+ Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định về quản lý chất thải và thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Cà Mau (cũ).

+ Quyết định số 32/2024/QĐ-UBND ngày 19/9/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh sửa đổi Phụ lục quy định mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau kèm theo Quyết định số 27/2017/QĐ-UBND quy định mức chi sự nghiệp bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh Cà Mau (cũ).

- Tỉnh Bạc Liêu (cũ):

+ Nghị quyết số 25/2024/NQ-HĐND ngày 10/12/2024 của Hội đồng nhân dân tỉnh ban hành quy định nhiệm vụ chi bảo vệ môi trường cho các cấp ngân sách từ nguồn kinh phí sự nghiệp môi trường trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (cũ).

+ Quyết định số 55/2024/QĐ-UBND ngày 15/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định lộ trình và chính sách hỗ trợ để khuyến khích đầu tư xây dựng hệ thống thu gom, xử lý nước thải đối với đô thị, khu dân cư tập trung và hộ gia đình, cá nhân trong và ngoài khu dân cư khi chưa có hệ thống thu gom, xử lý nước thải trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (cũ).

+ Quyết định số 09/2025/QĐ-UBND ngày 21/02/2025 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hoá đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường đối với cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (cũ).

Sau khi văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường được ban hành, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các sở, ngành, địa phương tổ chức triển khai thực hiện.

b) Việc tổ chức thực hiện các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo Sở Tài nguyên và Môi trường (*nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường*), các sở, ban, ngành, đơn vị liên quan triển khai thực hiện các quy định của Luật Bảo vệ môi trường, Nghị định số 08/2022/NĐ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ, Nghị định số 05/2025/NĐ-CP ngày 06/01/2025 của Chính phủ, Thông tư số 02/2022/TT-BTNMT ngày 10/01/2022 của Bộ Tài nguyên và Môi trường,...; ban hành các chương trình, kế hoạch, đề án để triển khai thực hiện như: Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Đề án truyền thông, nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho cơ quan quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh Cà Mau (*được phê duyệt tại Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 18/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh*).

- Năm 2024 tỉnh đã cấp 106 giấy phép môi trường, phê duyệt 13 báo cáo đánh giá tác động môi trường và 6 tháng đầu năm 2025 đã cấp 49 giấy phép môi trường, phê duyệt 01 báo cáo đánh giá tác động môi trường. Nhìn chung công tác thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường, cấp phép môi trường theo quy định và theo yêu cầu về cải cách thủ tục hành chính của tỉnh, đạt được một số kết quả nhất định:

+ Tỉnh Cà Mau (cũ): Trong năm 2024, đã cấp 46 hồ sơ về lĩnh vực môi trường, trong đó: Giấy phép môi trường 40 hồ sơ (*cấp tỉnh 16 hồ sơ, cấp huyện 24 hồ sơ*); phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường 06 hồ sơ. Trong 06 tháng đầu năm 2025, đã cấp 29 hồ sơ về lĩnh vực môi trường (*cấp giấy phép môi trường 28 hồ sơ; phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường 01 hồ sơ*).

+ Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Trong năm 2024, đã cấp 60 hồ sơ về lĩnh vực môi trường, trong đó cấp giấy phép môi trường 39 hồ sơ (*cấp tỉnh 17 hồ sơ, cấp huyện 22 hồ sơ*); phê duyệt báo cáo đánh giá tác động môi trường 07 hồ sơ. Trong 06 tháng đầu năm 2025, đã cấp 21 hồ sơ giấy phép môi trường (*cấp tỉnh*).

- Trong thời gian qua, công tác kiểm soát ô nhiễm môi trường được chú trọng trong triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường, đẩy mạnh các hoạt động kiểm soát ô nhiễm đối với chất thải rắn sinh hoạt, chất thải nguy hại và chất thải rắn công nghiệp thông thường.

+ Tỉnh Cà Mau (cũ): Trong năm 2024, Khối lượng chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, vận chuyển và xử lý khoảng 262.952 tấn/năm và khối lượng chất thải rắn phát sinh khoảng 289.914 tấn/năm, tỷ lệ đạt 91%; khối lượng chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, vận chuyển và xử lý khoảng 66 tấn/năm, tỷ lệ

đạt 67%. Tổng lượng phát sinh chất thải nguy hại 5.629,43 tấn/năm, tất cả chất thải nguy hại đã được chủ nguồn thải hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định; tỷ lệ chuyển giao xử lý năm 2024 khoảng 5.625,97 tấn/năm tỷ lệ đạt 99,39%.

+ Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Trong năm 2024, khối lượng chất thải rắn sinh hoạt đô thị được thu gom, vận chuyển và xử lý khoảng 122.467 tấn/năm và khối lượng chất thải rắn phát sinh khoảng 134.106 tấn/năm, tỷ lệ đạt 91%; khối lượng chất thải rắn sinh hoạt nông thôn được thu gom, vận chuyển và xử lý khoảng 67 tấn/năm, tỷ lệ đạt 69%. Tổng lượng phát sinh chất thải nguy hại 243 tấn/năm, tất cả chất thải nguy hại đã được chủ nguồn thải hợp đồng với đơn vị có chức năng thu gom, vận chuyển, xử lý theo quy định; tỷ lệ chuyển giao xử lý năm 2024 khoảng 242 tấn/năm tỷ lệ đạt 99,81%.

- Tăng cường kiểm tra, giám sát các nguồn gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường theo quy định thông qua hệ thống quan trắc nước thải, khí thải tự động liên tục tại các cơ sở. Tổng số cơ sở thuộc đối tượng lắp đặt là 23 cơ sở gồm: Đang hoạt động 18 cơ sở (*trong đó 12/18, tỷ lệ đạt 66,7% cơ sở đã lắp đặt và truyền số liệu về Sở Nông nghiệp và Môi trường*); 04 dự án và 01 cơ sở ngưng hoạt động. Đã hoàn thành văn bản yêu cầu chủ cơ sở hoàn thành việc lắp đặt hệ thống quan trắc tự động, liên tục và kết nối dữ liệu về Sở Nông nghiệp và Môi trường trong năm 2025 theo quy định.

- Triển khai các hoạt động phòng ngừa, ứng phó sự cố chất thải theo quy định tại Quyết định số 09/2020/QĐ-TTg ngày 18/3/2020 của Thủ tướng Chính phủ ban hành quy chế ứng phó sự cố chất thải.

- Triển khai thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn theo Luật Bảo vệ môi trường năm 2020:

+ Tỉnh Cà Mau (cũ): Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 13/3/2024 nhằm thực hiện có hiệu quả việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn ở cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh; tăng cường khả năng tái sử dụng, tái chế, thu hồi năng lượng, giảm khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải thu gom, vận chuyển, xử lý; từng bước nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm của cộng đồng trong việc thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn. Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 22/7/2024 về cải thiện và nâng cao Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) tỉnh Cà Mau năm 2024 và những năm tiếp theo để nâng cao chất lượng quản trị môi trường theo hướng gắn bảo vệ môi trường với phát triển kinh tế. Trong năm 2024, đã tuyên truyền đến 1.930 người dân, 08 lớp tập huấn, cấp phát 15.000 tờ áp phích hướng dẫn phân loại rác tại nguồn, hỗ trợ 1.200 thùng phân loại rác tại nguồn 02 ngăn loại 40 lít và 24 thùng đựng rác loại 660 lít.

+ Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2024 - 2030 tại Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 28/10/2024 nhằm thực hiện có hiệu quả việc phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn ở cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn tỉnh; trong năm 2024 hỗ trợ thùng phân loại rác tại nguồn 102

thùng cho các xã Hưng Hội; thị trấn Hòa Bình (*nay là xã Hòa Bình*) và phường Láng Tròn. Việc phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn được các địa phương quan tâm thực hiện bằng nhiều hình thức như: Tổ chức tập huấn, cấp phát tờ rơi, qua báo, đài; tuyên truyền, hướng dẫn, vận động phân loại rác thải sinh hoạt tại nguồn lồng ghép trong chương trình xây dựng nông thôn mới, khu dân cư đô thị, khu vực dân cư nông thôn, chợ dân sinh,...

- Công tác bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học được chú trọng, luôn phổ biến nâng cao nhận thức, ý thức về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học của các cấp, các ngành; là một trong các giải pháp hiệu quả nhằm bảo vệ môi trường và thích ứng biến đổi khí hậu; nghiên cứu, đưa tiêu chí bảo tồn đa dạng sinh học vào tiêu chí bảo vệ môi trường. Mặt khác, tăng cường giáo dục nâng cao ý thức bảo vệ thiên nhiên, bảo vệ loài hoang dã, lồng ghép nội dung bảo tồn đa dạng sinh học vào nội dung bảo vệ môi trường trong chương trình giáo dục các cấp; nâng cao ý thức tuân thủ pháp luật, thực hiện trách nhiệm xã hội về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học của các tổ chức, cá nhân.

c) Công tác thanh tra, kiểm tra:

- Tỉnh Cà Mau (cũ): Từ năm 2024 đến hết tháng 5 năm 2025, đã thực hiện 05 cuộc thanh tra, kiểm tra kết hợp nhiều lĩnh vực, trong đó có việc chấp hành quy định pháp luật về bảo vệ môi trường đối với 20 tổ chức (Công ty, doanh nghiệp) trên địa bàn tỉnh. Ngoài ra, Sở còn được Ban Chỉ đạo xử lý ô nhiễm môi trường tỉnh giao chủ trì hoạt động Tổ kiểm tra liên ngành về bảo vệ môi trường; năm 2024 và 06 tháng đầu năm 2025, Tổ kiểm tra đã tiến hành 02 cuộc kiểm tra đột xuất việc chấp hành pháp luật về bảo vệ môi trường đối với 04 đối tượng. Qua kiểm tra, đã ban hành 02 Quyết định xử phạt vi phạm hành chính, với tổng số tiền xử phạt trong năm 2024 là 84.000.000 đồng (*các đối tượng đã chấp hành việc nộp phạt theo quy định*).

- Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Trong năm 2024, số cơ sở được thanh tra, kiểm tra: 01 cơ sở; số cơ sở bị xử lý vi phạm hành chính: 01 cơ sở; số tiền xử phạt là 17.500.000 đồng (không có số vụ bị xử lý hình sự). Tiến hành thanh tra, kiểm tra 03 cuộc theo kế hoạch và đột xuất (14 tổ chức và 01 cá nhân). Qua thanh tra, kiểm tra đã phát hiện xử phạt vi phạm hành chính đối với 17 tổ chức và cá nhân với tổng số tiền năm 2024 là 69.031.000 đồng. Trong 06 tháng đầu năm 2025, thành lập 01 đoàn thanh tra, kiểm tra (*đang dự thảo báo cáo, chưa xử phạt*).

Tổng số tiền xử phạt công tác thanh tra, kiểm tra của tỉnh Cà Mau (mới) là 153.031.000 đồng.

d) Công tác thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp:

- Tỉnh Cà Mau (cũ): Thực hiện Quyết định số 60/QĐ-UBND ngày 10/01/2017 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh phân cấp thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp trên địa bàn tỉnh Cà Mau, Sở Tài nguyên và Môi trường (*nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường*) đã tổ chức thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp theo thẩm quyền được giao, với tổng số thu phí là 1.926.384.000 đồng (*năm 2024 là 1.485.848.000 đồng; 06 tháng đầu năm 2025 là 440.500.000 đồng*).

- Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Đã triển khai thu phí bảo vệ môi trường đối với nước thải công nghiệp cho các nhà máy chế biến thủy sản, cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn tỉnh, với tổng số thu phí là 884.000.000 đồng (*năm 2024 là 434.000.000 đồng; 06 tháng đầu năm 2025 là 450.000.000 đồng*).

Tổng số thu phí bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau (mới): Năm 2024 là 1.919.848.000 đồng và 06 tháng đầu năm 2025 là 890.500.000 đồng. Qua công tác thu phí đã tăng dần ý thức của doanh nghiệp trong việc sử dụng tiết kiệm nước, quan tâm hơn việc xử lý nước thải và hạn chế xả thải gây ô nhiễm môi trường.

đ) Công tác quan trắc môi trường:

- Tỉnh Cà Mau (cũ): Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường thực hiện công tác quan trắc chất lượng môi trường trên địa bàn tỉnh định kỳ hàng năm và báo cáo Hội đồng nhân dân tỉnh, Bộ Nông nghiệp và Môi trường kết quả theo quy định tại khoản 6 Điều 109 Luật Bảo vệ môi trường 2020. Năm 2024 và năm 2025, tỉnh Cà Mau đã và đang thực hiện quan trắc 06 thành phần môi trường, số lượng vị trí quan trắc như sau: Đất 40 vị trí; nước mặt 47 vị trí; nước biển 22 vị trí; nước dưới đất 32 vị trí; trầm tích 24 vị trí và không khí xung quanh 37 vị trí. Kết quả quan trắc chất lượng các thành phần môi trường môi trường năm 2024 trên địa bàn tỉnh Cà Mau đã tổng hợp và báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường theo quy định; năm 2025 đang triển khai công tác lấy mẫu các thành phần môi trường để phân tích các thông số ô nhiễm làm cơ sở đánh giá diễn biến chất lượng môi trường.

- Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Hàng năm Ủy ban nhân dân tỉnh giao Sở Nông nghiệp và Môi trường xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện công tác quan trắc các chỉ tiêu về môi trường như: Không khí, nước mặt, nước ngầm, nước biển ven bờ, nước thải, chất thải rắn, ... (*tần suất 02 đợt/năm*) để phục vụ lập báo cáo diễn biến môi trường hàng năm của tỉnh. Trong năm 2024, thực hiện chưa kịp vì còn phải qua công tác đấu thầu nên đã xin dừng thực hiện nhiệm vụ.

1.4. Thông tin, truyền thông, giáo dục, nâng cao nhận thức về môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, phối hợp trong công tác quản lý môi trường giữa các cấp, các ngành, tổ chức:

- Công tác phổ biến văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu đến các cấp, các ngành và cộng đồng xã hội được thực hiện thông qua các sự kiện về môi trường và các hoạt động thông tin, truyền thông. Các phương thức truyền thông thời gian qua chú trọng vào việc chia sẻ nhận thức về môi trường và vận động cộng đồng xã hội chung tay bảo vệ môi trường. Đồng thời, các cơ quan, đơn vị có liên quan chủ động rà soát tổ chức thực hiện Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 23/3/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh triển khai thực hiện Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021 - 2025*” trên địa bàn tỉnh.

- Các sở, ban, ngành, cơ quan báo, đài, Cổng thông tin điện tử tỉnh và Ủy ban nhân dân các xã, phường đã chỉ đạo triển khai nhiều hoạt động tuyên truyền, phổ biến, giáo dục nâng cao nhận thức về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu

được thực hiện vào ngày Nước thế giới 22/3, ngày Khí tượng thế giới 23/3, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam và Ngày Đại dương thế giới, Tháng hành động vì môi trường hưởng ứng Ngày Môi trường Thế giới (05/6) và Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học,... Ngoài ra, Sở Tài nguyên và Môi trường (*nay là Sở Nông nghiệp và Môi trường*) phối hợp với Ủy ban nhân dân các xã, phường tổ chức tập huấn hướng dẫn phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn bằng hình thức trực tiếp kết hợp trực tuyến ở điểm cầu các xã, phường.

1.5. Đội ngũ cán bộ làm công tác quản lý môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu:

a) Đối với cấp tỉnh:

- Sở Nông nghiệp và Môi trường là cơ quan chuyên môn được Ủy ban nhân dân tỉnh giao nhiệm vụ thực hiện các chức năng chính trong công tác tham mưu quản lý môi trường của tỉnh bao gồm: Chi cục Bảo vệ môi trường 23 công chức; Chi cục Thủy lợi 04 công chức; Ban Quản lý Khu kinh tế tỉnh 02 công chức; Phòng Cảnh sát kinh tế, Công an tỉnh 32 cán bộ phụ trách môi trường.

- Ngoài ra, còn có đơn vị sự nghiệp là Trung tâm Kỹ thuật - Công nghệ - Quan trắc thực hiện chức năng quản lý và vận hành các trạm quan trắc môi trường tự động, liên tục; cung cấp dịch vụ tư vấn trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường cho các tổ chức, cá nhân theo quy định của pháp luật; số lượng viên chức, người lao động thực hiện nhiệm vụ nêu trên là 12 người.

b) Đối với cấp xã:

Sau khi hợp nhất, tỉnh Cà Mau có 64 xã, phường; mỗi xã, phường bố trí 01 cán bộ phụ trách thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường.

2. Đánh giá tình hình triển khai, thực hiện Nghị quyết, Chỉ thị của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

2.1. Tình hình triển khai, thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/01/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:

- Thực hiện Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 23/01/2021 của Chính phủ ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 24-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường:

+ Tỉnh Cà Mau (cũ): Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Quyết định số 1667/QĐ-UBND ngày 11/11/2013 triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI về chủ động ứng phó biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường.

+ Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động số 96/KH-UBND ngày 16/5/2023 thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu theo định kỳ 10 năm (đến năm 2030) trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (cũ) và Quyết

định số 371/QĐ-UBND ngày 13/11/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2023 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 và đánh giá khí hậu tỉnh Bạc Liêu (cũ).

- Tiếp tục chỉ đạo các cấp, các ngành thực hiện theo chức năng và nhiệm vụ được giao, mời gọi nhà đầu tư xây dựng, kinh doanh hạ tầng kỹ thuật về bảo vệ môi trường, các doanh nghiệp, nhà đầu tư phải đảm bảo có các biện pháp bảo vệ môi trường như: Hệ thống xử lý nước thải, xử lý khí thải, kho lưu giữ chất thải nguy hại,... và thực hiện thu gom, xử lý chất thải theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường. Đồng thời, chỉ đạo các đơn vị có chức năng thực hiện kiểm tra định kỳ, đột xuất đối với các cơ sở sản xuất kinh doanh, dịch vụ, qua đó hướng dẫn, nhắc nhở thực hiện đúng các quy định về bảo vệ môi trường.

2.2. Tình hình triển khai, thực hiện Chỉ thị số 27/CT-TTg ngày 17/9/2018 của Thủ tướng Chính phủ chỉ đạo, giải quyết kịp thời vấn đề nhập khẩu và sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất:

Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo các sở, ban, ngành, địa phương, đơn vị liên quan theo dõi sát sao, kịp thời giải quyết vấn đề nhập khẩu và sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất. Từ năm 2024 đến nay, trên địa bàn tỉnh chưa tiếp nhận cơ sở liên quan đến nhập khẩu và sử dụng phế liệu làm nguyên liệu sản xuất.

2.3. Tình hình triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 20/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa và Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn:

- Thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 20/8/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường quản lý, tái sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa:

+ Tỉnh Cà Mau (cũ): Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch số 114/KH-UBND ngày 16/10/2020 quản lý, sử dụng, tái chế, xử lý và giảm thiểu chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Cà Mau; trong đó, giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, địa phương trên địa bàn toàn tỉnh; Kế hoạch số 43/KH-UBND ngày 23/3/2021 triển khai thực hiện Quyết định số 175/QĐ-TTg ngày 05/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án “*Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021 - 2025*” trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Kế hoạch số 143/KH-UBND ngày 08/10/2021 tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh thực hiện theo Quyết định số 1316/QĐ-TTg ngày 22/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án tăng cường công tác quản lý chất thải nhựa ở Việt Nam. Trong năm 2024 và 6 tháng đầu năm 2025, các sở, ban, ngành cấp tỉnh đã tuyên truyền đến người dân, doanh nghiệp, cơ sở kinh doanh bằng nhiều hình thức như hạn chế sử dụng rác thải nhựa, sử dụng các sản phẩm thân thiện môi trường.

+ Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 23/10/2020 tăng cường quản lý, giảm thiểu, phân loại, tái sử dụng, tái chế và xử lý chất thải nhựa trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu; Kế hoạch số 73/KH-UBND ngày 11/05/2021 triển khai thực hiện Đề án “*Đẩy mạnh công tác tuyên truyền về phòng, chống rác thải nhựa giai đoạn 2021 - 2025*”. Nhìn chung, công tác tuyên

truyền, phổ biến các mô hình về quản lý rác thải nhựa, những cách làm hay trong phong trào chống rác thải nhựa đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và Nhân dân trên địa bàn toàn tỉnh, các doanh nghiệp và các cá nhân đã có nhiều hành động thiết thực và có nhiều ý nghĩa, hiệu quả để chống và giảm thiểu chất thải nhựa. Các cơ quan truyền thông tăng thời lượng, tần suất tuyên truyền về các hoạt động, nhiệm vụ, nội dung, chủ đề về bảo vệ môi trường. Trong đó, tập trung tuyên truyền các mô hình điển hình trong việc thu gom, phân loại, xử lý rác thải sinh hoạt tại nguồn. Đa dạng các công cụ, phương thức tuyên truyền; vận dụng nền tảng công nghệ và mạng xã hội để truyền thông “Giải pháp cho ô nhiễm nhựa”, cho hành động “Chống ô nhiễm nhựa” để tạo sự lan tỏa, hưởng ứng của các tầng lớp nhân dân. Tuyên truyền ý nghĩa ngày Môi trường thế giới 05/6; Ngày Đại dương thế giới ngày 08/6; Chiến dịch làm cho thế giới sạch hơn hàng năm.

- Triển khai Chỉ thị số 41/CT-TTg ngày 01/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách tăng cường quản lý chất thải rắn:

Ủy ban nhân dân tỉnh đã giao Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là *Sở Nông nghiệp và Môi trường*) triển khai đến các sở và địa phương biết để phổ biến đến các tổ chức cá nhân thực hiện.

+ Tỉnh Cà Mau (cũ): Phê duyệt Đề án thu gom, vận chuyển chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau, giai đoạn từ năm 2021 đến năm 2030 (tại *Quyết định số 2047/QĐ-UBND ngày 01/10/2021*); Kế hoạch tổ chức phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Cà Mau (tại *Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 13/3/2024*) và Quy định về quản lý chất thải và thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Cà Mau (tại *Quyết định số 07/2024/QĐ-UBND ngày 28/3/2024*).

+ Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Ban hành Quy định về quản lý chất thải rắn trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (tại *Quyết định số 13/2022/QĐ-UBND ngày 01/7/2022*); phê duyệt Đề án quản lý chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu (tại *Quyết định số 530/QĐ-UBND ngày 29/12/2023*); Kế hoạch phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu giai đoạn 2024 - 2030 (tại *Quyết định số 357/QĐ-UBND ngày 28/10/2024*).

2.4. Tình hình triển khai, thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm soát ô nhiễm không khí:

Triển khai thực hiện Quyết định số 985a/QĐ-TTg ngày 01/6/2016 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Kế hoạch hành động quốc gia về quản lý chất lượng không khí đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2025:

- Tỉnh Cà Mau (cũ): Ban hành Công văn số 829/UBND-NNTN ngày 11/02/2020 tăng cường kiểm soát ô nhiễm không khí và xử lý triệt để các điểm nóng về ô nhiễm bụi, khí thải, trong đó giao Sở Tài nguyên và Môi trường (nay là *Sở Nông nghiệp và Môi trường*) tăng cường theo dõi chất lượng không khí trong chương trình quan trắc định kỳ, xem xét bổ sung các vị trí thường xuyên phát sinh lượng khí thải lớn, đánh giá, xác định nguyên nhân, đề xuất giải pháp làm giảm

thiếu ô nhiễm, phối hợp Sở Y tế xây dựng ngưỡng cảnh báo về ô nhiễm môi trường không khí có hại cho sức khỏe,...

- Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Ban hành Công văn số 656/UBND-KT ngày 26/02/2021 tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí và xử lý triệt để các điểm nóng về ô nhiễm bụi, khí thải trên địa bàn tỉnh, Công văn số 3398/UBND-KT ngày 19/9/2022 đôn đốc thực hiện và báo cáo kết quả thực hiện Chỉ thị số 03/CT-TTg ngày 18/01/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường kiểm soát ô nhiễm môi trường không khí và xử lý triệt để các điểm nóng về ô nhiễm bụi, khí thải trên địa bàn tỉnh và Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 29/12/2023 về Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Bạc Liêu (cũ) nhằm đánh giá một số vị trí chất lượng không khí có dấu hiệu suy giảm, gia tăng ô nhiễm trong những năm gần đây.

2.5. Tình hình triển khai, thực hiện Chỉ thị số 42/CT-TTg ngày 08/12/2020 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường công tác quản lý, kiểm soát loài ngoại lai xâm hại:

Thường xuyên phối hợp thực hiện tuyên truyền, khuyến khích, vận động cộng đồng dân cư cùng tham gia phòng ngừa, giám sát và kiểm soát loài sinh vật ngoại lai. Thực hiện tốt công tác kiểm soát các loài sinh vật ngoại lai như: Cây Mai dương, Sò đo cam, Rùa tai đỏ, Ốc Bươu vàng, Bọ Cánh cứng hại dừa,... không để các loài này phát sinh lây lan trên diện rộng, ảnh hưởng đến quá trình sản xuất.

2.6. Tình hình triển khai, thực hiện Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 17/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để bảo tồn các loài chim hoang dã, di cư tại Việt về Nam:

Triển khai thực hiện có hiệu quả Chỉ thị số 04/CT-TTg ngày 17/5/2022 của Thủ tướng Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp cấp bách để bảo tồn các loài chim hoang dã, di cư tại Việt Nam, các đơn vị nghiệp vụ tăng cường công tác phối hợp tuần tra quản lý bảo vệ tài nguyên thiên nhiên nói chung và chim hoang dã, di cư nói riêng; xử lý nghiêm đối với những trường hợp vi phạm (nếu có). Trong năm 2024, đã phát hiện và xử phạt hành chính 02 vụ vi phạm liên quan đến các loài chim hoang dã (*01 vụ vi phạm về quảng cáo, 01 vụ vận chuyển động vật hoang dã trái pháp luật*), đã tịch thu 57 cá thể chim thuộc loài thông thường, đã làm các thủ tục thả về môi trường tự nhiên. Ngoài ra, phát hiện 09 trường hợp dùng lưới bẫy chim, đã thu giữ, tiêu hủy lưới bẫy bắt chim trời theo quy định.

3. Đánh giá tình hình triển khai các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ:

3.1. Đánh giá tình hình triển khai, thực hiện Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050:

Triển khai thực hiện Quyết định số 450/QĐ-TTg ngày 13/4/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050:

- Tỉnh Cà Mau (cũ): Ban hành Kế hoạch số 263/KH-UBND ngày 15/11/2023 về thực hiện Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh nhằm ngăn chặn xu hướng gia tăng ô nhiễm, suy thoái môi trường; giải quyết các vấn đề môi trường cấp bách; từng bước cải thiện, phục hồi chất lượng môi trường, ngăn chặn sự suy giảm đa dạng sinh học, góp phần nâng cao năng lực chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, bảo đảm an ninh môi trường, xây dựng và phát triển các mô hình kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, carbon thấp, phấn đấu đạt được các mục tiêu phát triển bền vững năm 2030 của tỉnh.

- Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Ban hành Quyết định số 232/QĐ-UBND ngày 15/6/2022 về phê duyệt Chiến lược Bảo vệ môi trường tỉnh Bạc Liêu đến năm 2030 và định hướng đến năm 2050 nhằm ngăn ngừa, hạn chế mức độ gia tăng ô nhiễm môi trường, nâng cao khả năng phòng tránh và hạn chế tác động xấu của thiên tai, sự cố ô nhiễm môi trường do thiên tai gây ra.

3.2. Đánh giá tình hình triển khai, thực hiện Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050:

Thực hiện Quyết định số 149/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050: Tỉnh Cà Mau (cũ) ban hành Kế hoạch số 217/KH-UBND ngày 17/11/2022 về Kế hoạch hành động về đa dạng sinh học tỉnh Cà Mau đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Tỉnh Bạc Liêu (cũ) ban hành Kế hoạch số 94/KH-UBND ngày 29/6/2022 về Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về đa dạng sinh học đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050. Trong kế hoạch, giao nhiệm vụ cụ thể cho các sở, ngành, địa phương trên địa bàn tỉnh. Qua đó, tăng cường bảo tồn đa dạng sinh học góp phần phát triển kinh tế - xã hội theo định hướng nền kinh tế xanh, chủ động thích ứng với biến đổi khí hậu.

3.3. Đánh giá tình hình triển khai, thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050:

Triển khai thực hiện các Quyết định của Thủ tướng Chính phủ: Quyết định số 896/QĐ-TTg ngày 26/7/2022 phê duyệt Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050; Quyết định số 888/QĐ-TTg ngày 25/7/2022 phê duyệt Đề án những nhiệm vụ, giải pháp triển khai kết quả Hội nghị lần thứ 26 các bên tham gia Công ước khung của Liên hiệp quốc về biến đổi khí hậu (Hội nghị COP 26); Quyết định số 942/QĐ-TTg ngày 05/8/2022 phê duyệt Kế hoạch hành động giảm phát thải khí mê-tan đến năm 2030; Quyết định số 148/QĐ-TTg ngày 28/01/2022 ban hành hệ thống giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu cấp quốc gia và Quyết định số 1422/QĐ-TTg ngày 19/11/2024 ban hành Kế hoạch Quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật):

- Tỉnh Cà Mau (cũ):

+ Phê duyệt Đề án truyền thông, nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu cho cơ quan quản lý các cấp và cộng đồng dân cư trên địa bàn tỉnh tại Quyết định số 103/QĐ-UBND ngày 18/01/2023. Xác định 10 nội dung, nhiệm vụ tổ chức các hoạt động truyền thông, nâng cao nhận thức về thích ứng với biến đổi khí hậu gắn

phòng, chống thiên tai; qua đó, làm cơ sở cho các sở, ngành, địa phương, đơn vị có liên quan tổ chức xây dựng, biên tập các tài liệu, sổ tay, mô hình với nội dung phù hợp với đặc điểm tác động của biến đổi khí hậu, thiên tai của từng vùng, chú trọng các đối tượng dễ bị tổn thương để phổ biến, chia sẻ rộng rãi đến các nhóm đối tượng trên địa bàn tỉnh.

+ Ban hành Kế hoạch Giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Cà Mau tại Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 31/01/2023. Xác định 63 chỉ số trong các lĩnh vực (*nông nghiệp, lâm nghiệp, thủy sản; môi trường và đa dạng sinh học; tài nguyên nước; giao thông vận tải; xây dựng, đô thị; công nghiệp, thương mại và dịch vụ; y tế và sức khỏe cộng đồng; lao động, xã hội và văn hóa, thể thao, du lịch*) để tổ chức giám sát và đánh giá các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh thông qua Hệ thống giám sát và đánh giá thích ứng với biến đổi khí hậu cấp quốc gia nhằm cung cấp thông tin, chia sẻ dữ liệu cơ sở cho việc quản lý, điều phối và nâng cao hiệu quả thực hiện các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu và công tác quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Cà Mau; qua đó, tổng hợp, xây dựng báo cáo giám sát, đánh giá mục tiêu phát triển bền vững theo quy định.

+ Ban hành Kế hoạch thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050 trên địa bàn tỉnh tại Kế hoạch số 49/KH-UBND ngày 28/02/2023. Xác định 58 nội dung, nhiệm vụ nhằm chủ động thích ứng hiệu quả, giảm mức độ dễ bị tổn thương, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu gây ra; xây dựng và triển khai các nhiệm vụ, giải pháp toàn diện ứng phó với biến đổi khí hậu và chuyển dịch năng lượng nhằm thực hiện cam kết đạt mức phát thải ròng bằng “0” vào năm 2050; huy động mọi nguồn lực đầu tư cho các hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu và giảm nhẹ phát thải khí nhà kính; tận dụng những cơ hội do biến đổi khí hậu mang lại để phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh bền vững.

+ Ban hành Kế hoạch thực hiện Kết luận số 81-KL/TW ngày 04/6/2024 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 7 khóa XI về chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu, tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường tại Kế hoạch số 244/KH-UBND ngày 11/11/2024. Cụ thể hóa thành 101 chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ giao các sở, ngành, địa phương để thực hiện Kế hoạch nhằm nâng cao nhận thức, ý thức trách nhiệm, hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về chủ động phòng, chống thiên tai, ứng phó với biến đổi khí hậu; tăng cường quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; tăng cường thực thi chính sách, pháp luật về ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; thúc đẩy mạnh mẽ đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số; ứng dụng khoa học, công nghệ, thành tựu của cuộc cách mạng 4.0; xây dựng hệ thống cơ sở dữ liệu về biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; thực hiện chuyển đổi xanh, kinh tế tuần hoàn, chuyển đổi năng lượng công bằng; huy động nguồn lực tài chính cho ứng phó với biến đổi khí hậu, quản lý tài nguyên và bảo vệ môi trường; sử dụng hiệu quả và ngăn chặn tình trạng suy giảm, suy thoái tài nguyên nước, tài nguyên đất thích ứng với biến đổi khí hậu; quản lý bảo vệ rừng và các hệ sinh thái; phát triển hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu; dự báo và cảnh báo sớm; xây

dựng, nâng cấp công trình phòng chống thiên tai; bảo đảm an toàn tính mạng và tài sản người dân trước thiên tai do biến đổi khí hậu,...

+ Ban hành Kế hoạch triển khai thực hiện Quyết định số 13/2024/QĐ-TTg ngày 13/8/2024 của Thủ tướng Chính phủ ban hành danh mục lĩnh vực, cơ sở phát thải khí nhà kính phải thực hiện kiểm kê khí nhà kính (cập nhật) trên địa bàn tỉnh Cà Mau tại Kế hoạch số 241/KH-UBND ngày 07/11/2024. Xác định cụ thể, phân định rõ trách nhiệm của các sở, ban, ngành tỉnh và các cơ sở phát thải có liên quan thực hiện kiểm kê khí nhà kính.

+ Ban hành Kế hoạch thực hiện Kế hoạch Quốc gia thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050 (cập nhật) trên địa bàn tỉnh Cà Mau tại Kế hoạch số 36/KH-UBND ngày 07/02/2025. Cụ thể hóa thành 44 chương trình, đề án, dự án, nhiệm vụ giao các sở, ngành, địa phương để thực hiện Kế hoạch tập trung việc sử dụng hiệu quả và ngăn chặn tình trạng suy giảm, suy thoái tài nguyên nước, tài nguyên đất; phát triển nông nghiệp thông minh, thích ứng với biến đổi khí hậu; quản lý bảo vệ rừng và các hệ sinh thái; phát triển hạ tầng thích ứng với biến đổi khí hậu; tăng cường hệ thống y tế và chăm sóc sức khỏe; bảo đảm an sinh xã hội và bình đẳng giới; giảm nhẹ rủi ro thiên tai, giảm thiểu thiệt hại do thiên tai và khí hậu cực đoan gia tăng, góp phần giảm thiểu tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu; hoàn thiện thể chế, phát huy tiềm năng và nguồn lực nhằm thích ứng hiệu quả với biến đổi khí hậu.

- Tỉnh Bạc Liêu (cũ): Ban hành Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu theo định kỳ 10 năm (đến năm 2030) trên địa bàn tỉnh Bạc Liêu tại Kế hoạch 96/KH-UBND ngày 16/5/2023; nhằm nâng cao năng lực quản lý, giám sát biến đổi khí hậu, duy trì cân bằng sinh thái, nâng cao chất lượng cuộc sống cho người dân, duy trì cân bằng sinh thái, hướng tới phát triển kinh tế thân thiện với môi trường, đảm bảo sự phát triển bền vững của tỉnh.

Nhìn chung, các kế hoạch lĩnh vực về biến đổi khí hậu ngày càng hoàn thiện, tạo cơ sở cho phát triển kinh tế tuần hoàn, kinh tế xanh, kinh tế các bon thấp, sử dụng tiết kiệm tài nguyên, quản lý chất thải, kiểm soát ô nhiễm. Các chương trình, kế hoạch hành động quốc gia trên lĩnh vực biến đổi khí hậu tiếp tục được điều chỉnh, cập nhật để phù hợp với bối cảnh giai đoạn mới, hướng tới bảo tồn và phát triển bền vững tài nguyên thiên nhiên, đa dạng sinh học, bảo vệ môi trường.

3.4. Đánh giá tình hình triển khai Quyết định số 1973/QĐ-TTg ngày 23/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về việc Phê duyệt Kế hoạch quốc gia về quản lý chất lượng môi trường không khí giai đoạn 2021 - 2025:

Tỉnh Bạc Liêu (cũ) đã ban hành Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Bạc Liêu tại Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 29/12/2023. Tỉnh Cà Mau đang thực hiện Đề án điều tra, đánh giá, xây dựng dự thảo kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Cà Mau. Hiện nay, Sở Nông nghiệp và Môi trường đang tổ chức tham vấn kế hoạch và dự kiến trình ban hành Kế hoạch quản lý

chất lượng môi trường không khí tỉnh Cà Mau trong năm 2025, trong đó sẽ lồng ghép các nội dung Quyết định số 531/QĐ-UBND ngày 29/12/2023.

3.5. Đánh giá tình hình triển khai Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ về phê duyệt điều chỉnh Chiến lược quốc gia về quản lý tổng hợp chất thải rắn đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2050:

Thực hiện Quyết định số 491/QĐ-TTg ngày 07/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ, Ủy ban nhân dân tỉnh đã chỉ đạo các cơ quan chuyên môn triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thuộc trách nhiệm của tỉnh, cụ thể:

- Tổ chức rà soát, điều chỉnh quy hoạch quản lý chất thải rắn để lồng ghép vào Quy hoạch tỉnh và được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt.
- Tổ chức tuyên truyền, nâng cao năng lực, nhận thức và trách nhiệm của các tổ chức, đơn vị, cá nhân về quản lý tổng hợp chất thải rắn và bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh.
- Tiếp tục tìm kiếm, huy động các thành phần kinh tế tham gia đầu tư trong lĩnh vực phân loại, thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại địa phương.
- Hàng năm, bố trí một phần kinh phí sự nghiệp môi trường của tỉnh để hỗ trợ cho việc vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt, cải tạo các bãi chôn lấp đã đóng cửa, xử lý các bãi chôn lấp chất thải tự phát; xây dựng và triển khai các mô hình xử lý chất thải rắn sinh hoạt phù hợp với đặc thù của địa phương.

3.6. Tình hình triển khai thực hiện Quyết định số 1176/QĐ-TTg ngày 12/9/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc phê duyệt chương trình bảo tồn các loài rùa nguy cấp của Việt Nam đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030:

Tăng cường công tác quản lý, kiểm tra các trang trại nuôi sinh sản, nuôi sinh trưởng các loài rùa vì mục đích thương mại và xử lý nghiêm các hành vi vi phạm pháp luật liên quan đến nguồn gốc, xuất xứ của động vật và các quy định về gây nuôi động vật hoang dã. Phối hợp với các đơn vị liên quan đẩy mạnh hoạt động kiểm tra, kiểm soát hoạt động buôn bán, vận chuyển, tiêu thụ trái phép các loài rùa nguy cấp. Trong năm 2024 và 06 tháng đầu năm 2025, tiếp nhận và thả về môi trường tự nhiên 03 cá thể Rùa răng (*Heosemys annandalii*), thuộc danh mục động vật rừng nguy cấp, quý, hiếm, nhóm IIB do các cá nhân trên địa bàn tự nguyện giao nộp.

4. Đánh giá tình hình triển khai các nhiệm vụ bảo vệ môi trường khác của Bộ, Ngành theo chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ:

Qua rà soát các Quyết định của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ, tỉnh Cà Mau không có nhiệm vụ, dự án sử dụng kinh phí sự nghiệp môi trường trong giai đoạn 2024 - 2025.

II. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ, DỰ ÁN BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ SỬ DỤNG KINH PHÍ SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG NĂM 2024 VÀ NĂM 2025

1. Tình hình thực hiện kế hoạch bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu năm 2024 và ước thực hiện năm 2025:

Nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường được điều tiết, phân bổ theo yêu cầu, nhiệm vụ hàng năm, góp phần hỗ trợ cho hoạt động bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh (*Kết quả thực hiện các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường năm 2024 - 2025 được trình bày chi tiết tại Phụ lục 1*).

2. Phân tích, đánh giá các mặt thuận lợi, khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện các nhiệm vụ bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu:

2.1. Thuận lợi:

- Công tác quản lý môi trường trên địa bàn tỉnh được sự quan tâm, chỉ đạo sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền và sự phối hợp chặt chẽ giữa các cấp, ngành. Các văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường ngày càng hoàn thiện, cơ bản đáp ứng được yêu cầu thực tế ở địa phương. Có bước chuyển biến tích cực về nhận thức, ý thức chấp hành pháp luật về môi trường của cộng đồng, doanh nghiệp. Nhiều phong trào, mô hình điển hình về bảo vệ môi trường đã đi vào cuộc sống, trở thành hành động và nếp sống của mọi người, mọi nhà và cộng đồng xã hội như: Vấn đề rác thải nhựa, phân loại chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn, bảo vệ môi trường nơi sinh sống,... ngày càng đóng góp thiết thực cho công tác bảo vệ môi trường.

- Triển khai nhiều giải pháp đồng bộ về quản lý chất thải, từng bước thực hiện tái chế, tái sử dụng rác thải thay cho chôn lấp, giảm thiểu rác thải nhựa. Công tác quản lý chất thải rắn sinh hoạt được các cấp, các ngành và toàn xã hội hết sức quan tâm; đã ban hành kịp thời hướng dẫn phân loại chất thải rắn sinh hoạt.

- Hệ thống quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường được đồng bộ từ cấp tỉnh đến địa phương, công chức quản lý môi trường có chuyên ngành về môi trường chiếm tỷ lệ cao. Kinh phí sự nghiệp môi trường hàng năm được quan tâm phân bổ, tạo điều kiện thuận lợi để triển khai thực hiện các công trình, dự án, các hoạt động bảo vệ môi trường của địa phương.

2.2. Khó khăn, hạn chế:

- Thời gian qua, tỉnh Cà Mau đã chủ động triển khai các giải pháp, thực hiện một số mô hình thí điểm phân loại, thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại nguồn nhưng kết quả đạt được chưa cao.

- Tỉnh hiện chưa có công trình xử lý nước thải sinh hoạt tập trung, nước thải sinh hoạt đô thị, khu dân cư tập trung vẫn chưa được thu gom, xử lý đảm bảo theo quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường.

- Việc đầu tư xây dựng kết cấu hạ tầng kỹ thuật tại các khu, cụm công nghiệp còn chậm so với nhu cầu đầu tư của các dự án thứ cấp. Phần lớn các khu, cụm công nghiệp của tỉnh chưa có hệ thống xử lý nước thải tập trung theo quy định.

- Công tác kiểm soát đối với mùi hôi của các cơ sở sản xuất phát sinh khí thải, mùi hôi (chitin, bột cá,...) gặp khó khăn.

- Công tác quản lý nhà nước về biến đổi khí hậu chưa đáp ứng được yêu cầu thực tế; hạn chế về năng lực lựa chọn và quyết định ưu tiên nguồn lực để thực hiện; hạn chế trong truyền thông và nâng cao nhận thức về biến đổi khí hậu; chưa đáp ứng được yêu cầu về năng lực trong dự báo, cảnh báo thiên tai, nghiên cứu khoa học và công nghệ thích ứng với biến đổi khí hậu.

- Công tác thẩm định phương án giá xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Nhà máy xử lý rác thành phố Cà Mau (*Công ty TNHH Xây dựng - Thương mại - Du lịch Công Lý làm chủ đầu tư*): Sở Nông nghiệp và Môi trường đã tổ chức thẩm định hồ sơ phương án giá xử lý, tuy nhiên Công ty chưa thống nhất ý kiến thẩm định, vẫn bảo lưu phương án giá nên Sở Nông nghiệp và Môi trường chưa có cơ sở tham mưu ban hành đơn giá (*đồng thời hiện vẫn chưa thể xác định dự án này là dự án đầu tư từ nguồn vốn 100% của Công ty vì số tiền Công ty nộp lại vẫn chưa được cơ quan chức năng thu hồi vào ngân sách nhà nước, do đó không thể tiếp tục thẩm định và ban hành đơn giá xử lý rác theo đúng quy định, chờ kết quả xử lý của cơ quan chức năng, sau đó mới xác định tính pháp lý của dự án để làm cơ sở tiếp tục thẩm định phương án giá và ban hành đơn giá xử lý của công ty*).

2.3. Nguyên nhân hạn chế, yếu kém:

- Ý thức chấp hành việc phân loại rác thải tại nguồn của người dân chưa cao; hạ tầng bảo vệ môi trường phục vụ công tác thu gom, vận chuyển, xử lý rác thải sau khi phân loại chưa đảm bảo. Ý thức tự giác bảo vệ môi trường trong cộng đồng, các cơ sở sản xuất, kinh doanh chưa cao; phần lớn các doanh nghiệp tự đầu tư hệ thống xử lý nước thải và nằm ven sông, kênh, rạch nên rất dễ để thực hiện hành vi vi phạm về xả thải.

- Chưa bố trí đủ kinh phí đầu tư xây dựng hạ tầng thiết yếu về bảo vệ môi trường như hệ thống thu gom, xử lý nước thải, rác thải sinh hoạt, hệ thống xử lý nước thải công nghiệp tập trung.

- Công tác kiểm tra, kiểm soát về bảo vệ môi trường tại các địa phương còn khó khăn do thiếu nhân lực, trang thiết bị, đặc biệt là lực lượng thường xuyên kiểm tra, xử lý vi phạm xả thải ở các xã, phường, thị trấn.

- Chưa có quy chuẩn kiểm soát về mùi hôi nên không có cơ sở pháp lý để so sánh, xử lý vi phạm; chưa có quy định về khoảng cách an toàn môi trường, đặc thù về bảo vệ môi trường với các loại hình sản xuất phát sinh nhiều khí thải, mùi hôi.

- Về thẩm định phương án giá xử lý chất thải rắn sinh hoạt tại Nhà máy xử lý rác thành phố Cà Mau: Công ty Công Lý có giải trình một số ý kiến của các thành viên tổ thẩm định nhưng vẫn bảo lưu phương án giá đã trình thẩm định, không chỉnh sửa hoàn thiện hồ sơ phương án giá.

III. KIẾN NGHỊ VÀ ĐỀ XUẤT TRUNG ƯƠNG

1. Bộ Nông nghiệp và Môi trường:

- Ban hành đầy đủ Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về môi trường theo quy định của Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 để áp dụng trong công tác quản lý, bảo vệ môi trường.

- Xây dựng, ban hành đầy đủ các cơ chế, chính sách ưu đãi theo Luật Bảo vệ môi trường để huy động nguồn lực từ mọi đối tượng tham gia đầu tư cho ứng phó với biến đổi khí hậu, trọng tâm là phát triển năng lượng tái tạo, sử dụng tiết kiệm và hiệu quả năng lượng.

- Chưa có chính sách riêng để ưu đãi, hỗ trợ, khuyến khích việc đầu tư hạ tầng thu gom, vận chuyển, xử lý chất thải rắn sinh hoạt.

- Hướng dẫn công tác tổ chức quản lý Quỹ Bảo vệ môi trường cấp tỉnh theo Thông tư số 19/2025/TT-BNNMT ngày 19/6/2025 của Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Môi trường hướng dẫn chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của cơ quan chuyên môn về Sở Nông nghiệp và Môi trường thuộc Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương và Ủy ban nhân dân các xã, phường, đặc khu thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

2. Bộ Tài chính:

- Xem xét cân đối, bố trí kinh phí triển khai các nhiệm vụ về biến đổi khí hậu cho địa phương và ban hành hướng dẫn sử dụng nguồn kinh phí, nội dung và định mức chi cho các nhiệm vụ về biến đổi khí hậu theo quy định của pháp luật.

- Hướng dẫn quy trình lập, thẩm định và phê duyệt dự toán nhiệm vụ, đề án, dự án từ nguồn kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường.

Phần thứ hai

KẾ HOẠCH VÀ DỰ TOÁN NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC NĂM 2026 VÀ KẾ HOẠCH TÀI CHÍNH - NGÂN SÁCH NHÀ NƯỚC 3 NĂM 2026 - 2028 TỪ NGUỒN KINH PHÍ SỰ NGHIỆP BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG

I. DỰ KIẾN CÁC NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM, TRỌNG ĐIỂM ĐỀ XUẤT CÁC DỰ ÁN, NHIỆM VỤ NĂM 2026, GIAI ĐOẠN 2026 - 2028

1. Tiếp tục triển khai trách nhiệm quản lý nhà nước của địa phương được quy định trong Luật Bảo vệ môi trường và các văn bản quy định chi tiết thi hành; các nghị quyết, chỉ thị, quy hoạch, kế hoạch, chiến lược về bảo vệ môi trường:

- Tiếp tục thực hiện Kế hoạch triển khai thi hành Luật Bảo vệ môi trường năm 2020 đã được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt, trong đó ưu tiên nguồn lực để hoàn thiện các văn bản đã được Thủ tướng Chính phủ giao tại Quyết định số 343/QĐ-TTg ngày 12/3/2021. Trong đó, chỉ đạo các cơ quan chuyên môn tiếp tục

triển khai thực hiện Quyết định số 661/QĐ-UBND ngày 07/4/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Danh mục Quyết định quy phạm pháp luật của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chi tiết Luật Bảo vệ môi trường năm 2020.

- Triển khai thực hiện các văn bản: Nghị quyết phân định cụ thể các nhiệm vụ chi về bảo vệ môi trường cho các cấp ngân sách trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Quyết định ban hành Quy định về quản lý chất thải và thực hiện chính sách ưu đãi, hỗ trợ cho hoạt động quản lý chất thải trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Triển khai phương án bảo vệ môi trường và đa dạng sinh học trong Quy hoạch tỉnh thời kỳ 2021 - 2030, triển khai thực hiện các Quy hoạch Bảo vệ môi trường thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch bảo tồn đa dạng sinh học quốc gia thời kỳ 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia giai đoạn 2021 - 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050 sau khi được phê duyệt.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch cải thiện và nâng cao Chỉ số xanh (PGI) cấp tỉnh; Kế hoạch thực hiện Chiến lược bảo vệ môi trường quốc gia đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; Kế hoạch hành động thực hiện Chiến lược quốc gia về biến đổi khí hậu giai đoạn đến năm 2050.

- Xây dựng, ban hành các văn bản: Quyết định ban hành giá đối với dịch vụ thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; hình thức và mức kinh phí hộ gia đình, cá nhân phải chi trả cho công tác thu gom, vận chuyển và xử lý chất thải rắn sinh hoạt; Quyết định ban hành Quy định khuyến khích, tổ chức thực hiện xã hội hóa đầu tư xây dựng, kinh doanh và vận hành công trình hạ tầng bảo vệ môi trường tại các khu sản xuất, kinh doanh, dịch vụ tập trung.

- Hàng năm, tổng hợp, đánh giá kết quả thực hiện công tác bảo vệ môi trường trên địa bàn tỉnh; triển khai thu thập, tổng hợp, tự đánh giá các chỉ số nhóm I của Bộ chỉ số đánh giá kết quả bảo vệ môi trường của tỉnh.

2. Về quản lý chất thải:

- Cập nhật Kế hoạch ứng phó sự cố chất thải trên địa bàn tỉnh Cà Mau, kế hoạch ứng phó sự cố tràn dầu, kế hoạch ứng phó sự cố hóa chất theo quy định.

- Giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định.

- Kiểm tra, tình hình sên, vét đất, bùn để cải tạo ao đầm trong nuôi trồng thủy sản theo Quyết định số 17/2021/QĐ-UBND ngày 06/7/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Tham mưu thực hiện Dự án Điều tra, đánh giá nguồn ô nhiễm, lượng chất thải từ các hoạt động sản xuất thủy sản và đề xuất giải pháp quản lý theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu Kế hoạch hành động quản lý rác thải nhựa đại dương ngành thủy sản trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu thực hiện Dự án sử dụng phụ phẩm nông nghiệp ủ phân vi sinh cho nuôi tôm sú quảng canh cải tiến theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Triển khai thực hiện Kế hoạch số 57/KH-UBND ngày 13/3/2024 của Ủy ban nhân dân tỉnh tổ chức thực hiện phân loại chất thải rắn sinh hoạt trên địa bàn tỉnh Cà Mau nhằm tăng cường khả năng tái sử dụng, thu hồi năng lượng, giảm khối lượng chất thải rắn sinh hoạt phát sinh từ các cơ quan, tổ chức, hộ gia đình, cá nhân phải thu gom, vận chuyển, xử lý; đồng thời tiết kiệm và sử dụng hiệu quả nguồn tài nguyên và giảm thiểu ô nhiễm môi trường.

- Đẩy mạnh công tác tuyên truyền, hướng dẫn, phổ biến pháp luật về ô nhiễm môi trường cho các cơ sở sản xuất, kinh doanh và nhân dân.

3. Về quản lý chất lượng môi trường:

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường không khí tỉnh Cà Mau theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu xây dựng và tổ chức thực hiện Kế hoạch quản lý chất lượng môi trường nước mặt sông, hồ nội tỉnh Cà Mau theo đúng quy định của pháp luật hiện hành. Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra tình hình thực hiện các công trình, biện pháp bảo vệ môi trường đối với nước thải tại doanh nghiệp.

- Cải tạo xử lý ô nhiễm môi trường tại các hồ, ao, kênh, rạch... (*công trình xử lý ô nhiễm môi trường nông thôn*) nhằm khắc phục các điểm ô nhiễm môi trường.

- Khảo sát, kiểm tra đánh giá công tác bảo vệ môi trường trong xây dựng nông thôn mới theo đúng quy định.

- Tuyên truyền, vận động cán bộ, hội viên, phụ nữ tham gia bảo vệ môi trường, xây dựng nông thôn mới nhằm nâng cao nhận thức, thay đổi hành vi của cán bộ, hội viên, phụ nữ về bảo vệ môi trường, thực hiện tốt tiêu chí 3 sạch. Tổ chức tập huấn kỹ năng tuyên truyền công tác bảo vệ môi trường gắn với xây dựng nông thôn mới tại các đơn vị xã chỉ đạo điểm, phấn đấu đạt chuẩn.

4. Về bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học:

- Tham mưu thực hiện dự án Điều tra, đánh giá các vùng đất ngập nước trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu Điều tra, lập danh mục các loài côn trùng tại Vườn quốc gia U Minh Hạ theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu thực hiện Dự án diệt trừ, kiểm soát loài ngoại lai xâm hại tại các khu bảo tồn thiên nhiên trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu thực hiện Kiểm tra, giám sát loài động, thực vật ngoại lai xâm hại đưa vào quản lý và kiểm soát ở Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu thực hiện Điều tra thành phần loài cá và hiện trạng khai thác và đề xuất giải pháp quản lý, bảo vệ trên địa bàn quản lý Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu thực hiện Điều tra thành phần loài động vật không xương sống cỡ lớn, hiện trạng khai thác và đề xuất giải pháp quản lý, bảo vệ trên địa bàn quản lý của Vườn Quốc gia Mũi Cà Mau theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Tham mưu thực hiện Đề án “Bảo tồn và phát triển vườn chim trong khuôn viên Khu Tưởng niệm Chủ tịch Hồ Chí Minh” giai đoạn 2026 - 2030 theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

5. Về ứng phó với biến đổi khí hậu:

- Tiếp tục triển khai có hiệu quả Kế hoạch số 20/KH-UBND ngày 31/01/2023 của Ủy ban nhân dân tỉnh về việc giám sát và đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh Cà Mau.

- Thực hiện đánh giá tác động, tính dễ bị tổn thương, rủi ro, tổn thất và thiệt hại do biến đổi khí hậu trên địa bàn theo đúng quy định. Triển khai thực hiện giám sát, đánh giá hoạt động thích ứng với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh; cập nhật, xây dựng kế hoạch hành động ứng phó với biến đổi khí hậu giai đoạn 2025 - 2030, tầm nhìn đến 2050 cho tỉnh Cà Mau theo đúng quy định.

- Tiếp tục thực hiện rà soát, cập nhật danh mục cơ sở phát thải khí nhà kính phải kiểm kê khí nhà kính trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo đúng quy định.

- Tổ chức thực hiện truyền thông tăng cường năng lực cho cán bộ quản lý các cấp làm công tác truyền thông, cộng đồng về phát triển bền vững gắn với thích ứng với biến đổi khí hậu; đồng thời, xây dựng chương trình truyền thông thích ứng với biến đổi khí hậu trên các phương tiện thông tin đại chúng.

- Tham mưu Xây dựng các mô hình ứng dụng khoa học công nghệ vào nông nghiệp theo hướng thông minh, tuần hoàn, bền vững thích ứng biến đổi khí hậu theo đúng quy định.

6. Các nhiệm vụ khác:

- Tham mưu xây dựng, ban hành hoặc trình Hội đồng nhân dân cùng cấp ban hành và tổ chức thực hiện văn bản quy phạm pháp luật về bảo vệ môi trường; chiến lược, kế hoạch, chương trình, đề án, dự án về bảo vệ môi trường của địa phương; nội dung về bảo vệ môi trường trong quy hoạch tỉnh theo đúng quy định.

- Tổ chức thẩm định, phê duyệt kết quả thẩm định báo cáo đánh giá tác động môi trường; cấp, cấp đổi, điều chỉnh, cấp lại thu hồi giấy phép môi trường theo thẩm quyền quy định.

- Chỉ đạo, hướng dẫn, kiểm tra và tổ chức thực hiện kiểm soát nguồn ô nhiễm; phòng ngừa, ứng phó sự cố môi trường trên địa bàn theo quy định của pháp luật; tổ chức quản lý các nguồn thải trên địa bàn theo phân công, phân cấp; chịu trách nhiệm trước Chính phủ về việc để xảy ra ô nhiễm môi trường trên địa bàn.

- Tổ chức theo dõi, giám sát, cảnh báo, quản lý chất lượng môi trường, quản lý chất thải trên địa bàn theo thẩm quyền và theo hướng dẫn của Bộ Nông nghiệp và Môi trường; cải tạo, phục hồi môi trường; bảo vệ môi trường di sản thiên nhiên, bảo tồn thiên nhiên và đa dạng sinh học.

- Tham mưu đầu tư xây dựng, quản lý, vận hành mạng lưới quan trắc môi trường theo quy hoạch tổng thể quan trắc môi trường quốc gia theo đúng quy định của pháp luật; xây dựng, phê duyệt và tổ chức thực hiện chương trình quan trắc môi trường của địa phương theo đúng quy định; thông tin, cảnh báo về ô nhiễm môi trường theo quy định của pháp luật.

- Tổ chức điều tra, thống kê, cập nhật hệ thống thông tin, cơ sở dữ liệu về môi trường, báo cáo môi trường theo quy định của pháp luật.

- Truyền thông, phổ biến kiến thức, tuyên truyền pháp luật về bảo vệ môi trường; giáo dục, nâng cao nhận thức, ý thức về bảo vệ môi trường; đào tạo, bồi dưỡng chuyên môn, nghiệp vụ quản lý về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Thanh tra, kiểm tra việc chấp hành pháp luật, trách nhiệm quản lý nhà nước về bảo vệ môi trường đối với các dự án/cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ trên địa bàn; giải quyết khiếu nại, tố cáo về môi trường; đánh giá, yêu cầu bồi thường thiệt hại về môi trường; xử lý vi phạm pháp luật về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Huy động và sử dụng nguồn lực cho công tác bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật; tham mưu trình Hội đồng nhân dân cùng cấp bố trí kinh phí để thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường theo phân cấp ngân sách hiện hành; hướng dẫn, phân bổ, kiểm tra việc thực hiện chi ngân sách nhà nước cho hoạt động bảo vệ môi trường của địa phương theo đúng quy định.

- Tổ chức nghiên cứu, áp dụng tiến bộ khoa học, công nghệ; tham gia hoạt động hợp tác quốc tế về bảo vệ môi trường theo quy định của pháp luật.

- Kiểm tra, bảo trì vận hành hệ thống tiếp nhận tín hiệu camera giám sát và điện kế điện tử để quản lý việc vận hành hệ thống xử lý chất thải tại các cơ sở trong khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh theo đúng quy định.

- Xây dựng Báo cáo hiện trạng môi trường tỉnh Cà Mau 05 năm giai đoạn 2021 - 2025 theo đúng quy định.

- Điều tra, đánh giá, xác định vị trí, ranh giới của vùng bảo vệ nghiêm ngặt, vùng hạn chế phát thải trên địa bàn tỉnh Cà Mau theo đúng quy định.

- Phòng ngừa, kiểm soát ô nhiễm được thực hiện ngay từ khâu chuẩn bị đầu tư, trong quá trình thẩm định dự án đầu tư, đánh giá sơ bộ tác động môi trường theo quy định của pháp luật về bảo vệ môi trường.

- Kiểm soát chặt chẽ việc bố trí công trình hạ tầng thu gom, xử lý và thoát nước thải của các dự án đầu tư, đặc biệt là dự án đô thị, khu dân cư, khu công nghiệp, cụm công nghiệp theo đúng quy định.

- Tăng cường công tác kiểm tra đột xuất của Tổ kiểm tra liên ngành về bảo vệ môi trường. Tổ chức giám sát các nguồn gây ô nhiễm môi trường, đặc biệt là các cơ sở có nguy cơ gây ô nhiễm môi trường. Kiểm soát chặt chẽ các cơ sở có nguồn thải lớn.

- Kiểm tra công tác vận hành thử nghiệm các công trình xử lý chất thải. Giám sát các hoạt động bảo vệ môi trường của các cơ sở sản xuất, kinh doanh, dịch vụ theo quy định.

- Thực hiện tốt Chương trình phối hợp số 06/CTPH-MTTQ-TNMT-TCTG ngày 28/4/2023 phát huy vai trò các tôn giáo tham gia bảo vệ môi trường và thích ứng với biến đổi khí hậu giai đoạn 2023 - 2026 và Chương trình phối hợp số 08/CTrPH-MTTQ-STNMT ngày 10/9/2021 về xây dựng thực hiện nhiệm vụ trong lĩnh vực tài nguyên và môi trường giai đoạn 2021 - 2025. Hướng dẫn xử lý chất thải sinh hoạt khu vực nông thôn.

- Thực hiện Kế hoạch truyền thông về tài nguyên, môi trường biển và hải đảo; bảo tồn đa dạng sinh học và phục hồi, phát triển các hệ sinh thái biển tại Kế hoạch số 187/KH-UBND ngày 29/9/2022.

- Thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp cải thiện và nâng cao Chỉ số Xanh cấp tỉnh (PGI) theo Kế hoạch số 163/KH-UBND ngày 22/7/2024; đồng thời, triển khai thực hiện Quyết định số 687/QĐ-TTg ngày 07/6/2022 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án Phát triển kinh tế tuần hoàn ở Việt Nam trên địa bàn tỉnh Cà Mau (Kế hoạch số 64/KH-UBND ngày 13/3/2023).

- Thực hiện chương trình truyền thông mạnh mẽ để tạo thành phong trào rộng lớn trong toàn dân, nhất là trong phân loại rác thải tại nguồn, hạn chế sử dụng nhựa, túi nilon khó phân hủy, sử dụng một lần, bảo vệ các loài hoang dã.

- Tổ chức các hoạt động Tháng hành động vì môi trường hưởng ứng Ngày Môi trường thế giới và Ngày Quốc tế Đa dạng sinh học; Chiến dịch Làm cho thế giới sạch hơn trên địa bàn tỉnh Cà Mau; Ngày nước thế giới, ngày Khí tượng thế giới và Giờ Trái đất, Tuần lễ Biển và Hải đảo Việt Nam; biên soạn, in ấn tài liệu tuyên truyền Luật Bảo vệ môi trường năm 2020, công tác phòng chống rác thải nhựa; đẩy mạnh tuyên truyền, giáo dục, vận động Nhân dân thực hiện nếp sống văn hóa, thân thiện với môi trường, tự giác chấp hành các quy định pháp luật về bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, đặc biệt là công tác phân loại rác tại nguồn.

- Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ trong tuyên truyền bảo vệ môi trường thông qua các trang mạng xã hội để có thể tiếp cận rộng rãi, nhanh chóng đến mọi đối tượng, nâng cao hiệu quả tuyên truyền.

- Tăng cường tuyên truyền trên phương tiện thông tin đại chúng: Xây dựng tiêu phẩm tuyên truyền về biến đổi khí hậu, công tác bảo vệ môi trường trong cộng đồng, trong các doanh nghiệp, trong các ấp, khóm; phòng ngừa bảo vệ môi trường do hóa chất; chương trình tài tử cải lương với nội dung tuyên truyền về biến đổi khí hậu, công tác bảo vệ môi trường trong cộng đồng, bảo vệ và phát triển rừng, bảo vệ môi trường biển; phim tài liệu nội dung tuyên truyền về biến đổi khí hậu, về bảo vệ tài nguyên thiên nhiên.

- Tuyên dương, khen thưởng các mô hình bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu hiệu quả, cách làm hay, tấm gương tốt trong công tác bảo vệ môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu trên địa bàn tỉnh.

II. DỰ KIẾN NGÂN SÁCH SỰ NGHIỆP MÔI TRƯỜNG NĂM 2026, GIAI ĐOẠN 2026 - 2028

Dự kiến kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường năm 2026, giai đoạn 2026 - 2028 trên địa bàn tỉnh Cà Mau, cụ thể:

1. Năm 2026: 230.000 triệu đồng.
2. Năm 2027: 235.064 triệu đồng.
3. Năm 2028: 223.562 triệu đồng.

(Dự kiến các nhiệm vụ, dự án bảo vệ môi trường năm 2026, giai đoạn 2026 - 2028 chi tiết tại Phụ lục 2).

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Giao Sở Nông nghiệp và Môi trường:

- Làm đầu mối, chịu trách nhiệm chính chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành cấp tỉnh triển khai thực hiện nhiệm vụ bảo vệ môi trường của cấp tỉnh theo đúng quy định của pháp luật hiện hành.

- Chịu trách nhiệm chỉ đạo các đơn vị trực thuộc Sở thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Kế hoạch đảm bảo kịp thời, chặt chẽ, phù hợp, đúng thẩm quyền và đúng quy định của pháp luật hiện hành; đồng thời, chịu trách nhiệm toàn diện trước pháp luật và cấp có thẩm quyền về các nội dung công việc thực hiện, nội dung nhiệm vụ đề xuất trong Kế hoạch này cũng như hiệu quả của các nhiệm vụ.

- Chịu trách nhiệm theo dõi, kiểm tra, đôn đốc các sở, ban, ngành, địa phương và các cơ quan, đơn vị có liên quan trong quá trình thực hiện Kế hoạch này; tổng hợp báo cáo kết quả thực hiện Kế hoạch vào báo cáo công tác bảo vệ môi trường tỉnh Cà Mau hàng năm; báo cáo đột xuất theo yêu cầu của Bộ Nông nghiệp và Môi trường (nếu có).

2. Giao Sở Tài chính: Phối hợp với Sở Nông nghiệp và Môi trường và các cơ quan, đơn vị có liên quan trình cấp có thẩm quyền bố trí kinh phí sự nghiệp bảo vệ môi trường của ngân sách địa phương đảm bảo không thấp hơn chỉ tiêu hướng dẫn chi sự nghiệp bảo vệ môi trường do Bộ Tài chính thông báo.

3. Các sở, ban, ngành và Ủy ban nhân dân các xã, phường, cơ quan, đơn vị có liên quan:

- Căn cứ Kế hoạch này xây dựng Kế hoạch thực hiện, trình cấp có thẩm quyền thẩm định dự toán theo quy định pháp luật trước khi triển khai thực hiện và chịu trách nhiệm toàn diện trước Ủy ban nhân dân tỉnh, Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh và trước pháp luật về các nội dung công việc thực hiện, nội dung nhiệm vụ trong kế hoạch này.

- Đăng ký nhiệm vụ, dự án mới năm 2026 phải có văn bản xin chủ trương của Ủy ban nhân dân cùng cấp **trước ngày 25 tháng 11** để được xem xét, cho chủ trương và tổng hợp đề xuất phân bổ kinh phí sự nghiệp môi trường trong khả năng cân đối ngân sách địa phương.

Trong quá trình tổ chức thực hiện Kế hoạch nếu có khó khăn, vướng mắc thì các cơ quan, đơn vị, Ủy ban nhân dân các xã, phường kịp thời phản ánh về Sở Nông nghiệp và Môi trường để tổng hợp và thống nhất đề xuất các biện pháp giải quyết, báo cáo trình Ủy ban nhân dân tỉnh để xem xét, quyết định.

Đồng thời, Ủy ban nhân dân tỉnh Cà Mau báo cáo Bộ Nông nghiệp và Môi trường (*Kèm theo Phụ lục 1 và 2*)./.

Nơi nhận:

- Bộ Nông nghiệp và Môi trường;
- Cục Môi trường;
- TT. Tỉnh ủy; TT. HĐND tỉnh (b/c);
- Đảng ủy UBND tỉnh (b/c);
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành tỉnh;
- CVP, các PCVP UBND tỉnh;
- UBND các xã, phường;
- Phòng NNXD;
- Cổng TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, (TQ03), KP88/11.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Lê Văn Sử